TRƯỜNG THCS TRẦN HƯNG ĐẠO

 **THỐNG NHẤT NỘI DUNG KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG**

**MÔN: HÓA – KHỐI 10 – NĂM HỌC: 2016-2017**

 **I- Nội dung:**

 Chương 1, 2.

**II- Cấu trúc đề:** Gồm 5 câu (mỗi câu 2 điểm).

 Câu 1: Viết cấu hình electr on của nguyên tử. Xác định vị trí trong bảng tuần hoàn (không cho ion) và ngược lại.

 Câu 2: Toán về tổng hạt (trong nguyên tử hoặc trong nhân). Có thể giải 2 hệ phương trình hay áp dụng công thức → Biện luận.

 Câu 3: Toán về đồng vị (có thể tính A, % số nguyên tử mỗi đồng vị, %m các đồng vị trong hợp chất).

 Câu 4: Toán về công thức oxit, công thức hợp chất khí (không cho dạng biện luận hóa trị chẵn, lẻ).

 Câu 5: Toán xác định nguyên tố (có thể 1 hay 2 kim loại thuộc 2 chu kỳ liên tiếp). Tính C% dung dịch thu được.

HẾT

**III- Ma trận đề:**

 - Nhận biết: 4đ (Câu 1, câu 4).

 - Thông hiểu: 3đ (Câu 3, 1đ câu 5).

 - Vận dụng: 2đ (Câu 2).

 - Vận dụng cao: 1đ (1đ câu 5).

\* Đề nghị thầy cô ra đề đúng thứ tự và cấu trúc. Cho nguyên tử khối các nguyên tố cần thiết.

\* Nộp đề trước 1 tuần (Kiểm tra kỹ trước khi nộp).

\* Font chữ: Times New Roman.

\* Cỡ chữ: 13.

**NỘI DUNG DỰ KIẾN THI KSCL HÓA 11**

**HỌC KỲ 1 NH 2016-2017**

**Câu 1(2đ):** Chuỗi 8 phản ứng.

Giới hạn phương trình phản ứng: Trong các đề thi mẫu KSCL – đề cương hóa 11 – Từ đề 11 đến đề 18.

Điều kiện phản ứng ở một số pư đặc biệt: (thống nhất trong nhóm)

**Câu 2(2đ):** Nhận biết 5 dung dịch không dùng quỳ tím. Viết ptpư minh họa

Cation: NH4+, Na+, K+, Ba2+, Mg2+, Al3+, Fe2+, Fe3+, Cu2+

Anion: CO32-, SO42-, Cl-, PO43-, NO3-

**Lưu ý:** Ptpư viết dạng ion hay phân tử đều được.

 Đối với Al3+: chỉ cần ghi kết tủa keo trắng, không nhất thiết phải tan trong kiềm dư.

 Đối với NH4+: nếu nhận bằng dd kiềm có ghi đun nóng hay không đều được.

**Câu 3(2đ):**

a/ (1đ) Xác định 4 chất hoặc ion thuộc loại nào trong số : axit, baz, lưỡng tính, trung tính.

b/ (1đ) Xác định môi trường 4 dung dịch thuộc loại nào trong số: axit, baz, trung tính.

**Câu 4(2đ):** Bài toán pH

a/ (1đ) Pha loãng dd từ pH = a thành dd có pH = b. Cho sẵn a và b, hỏi pha loãng bao nhiêu lần thể tích dd hoặc tính toán trên lượng nước thêm vào. (được phép dùng công thức tính nhanh)

b/ (1đ) Trộn dd axit với dd baz thu được pH = a. Cho sẵn a, yêu cầu tính các đại lượng khác (nồng độ, thể tích dd axit, baz ban đầu)

**Câu 5(2đ):** Bài toán HNO3

1 kim loại tác dụng dd HNO3 tạo 2 khí hoặc 2 kim loại tác dụng tạo 1 khí

***Không tạo NH4NO3, HNO3 vừa đủ***

a/ Tính lượng kim loại hoặc khí.

b/ Tính CM hoặc C% dd sau phản ứng.

**QUY ĐỊNH RA ĐỀ**

1. Đánh số trên mũi tên trong chuỗi
2. Font chữ Time New Roman, size 13.
3. Ra đề đúng thứ tự trên.
4. Cho sẵn PTK ở các bài toán.

**MA TRẬN ĐỀ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mức độ** | **Điểm** | **Câu** |
| Nhận biết | 4 | 1 và 3 |
| Thông hiểu | 3 | 2 và 4a |
| Vận dụng | 2 | 5 |
| Vận dụng cao | 1 | 4b |

**DỰ KIẾN NỘI DUNG THI KHẢO SÁT- HÓA 12**

**NH 2016-2017**

**HÌNH THỨC**

40 câu trắc nghiệm

**NỘI DUNG**

Lớp 12 : chương: Este – Lipit ; Cacbohidrat ; Amin

**CẤU TRÚC ĐỀ THI**

7 điểm lý thuyết (28 câu) - 3 điểm bài toán (12 câu)

**NỘI DUNG CỤ THỂ - MA TRẬN ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Cấp độ 1****(16câu = 4đ)** | **Cấp độ 2****(12 câu = 3đ)** | **Cấp độ 3****(8 câu = 2đ)** | **Cấp độ 4****(4 câu = 1đ)** | ***Tổng*** |
| **Este-Lipit** | 6LT**1->6** | 1BT**7** | 4LT**8->11** | 1BT**12** | 2LT**13,14** | 1BT**15** | 1LT**16** | 2BT**17,18** | *18 câu* |
| **Cacbohidrat** | 4LT**19->22** | 1BT**23** | 3LT**24->26** | 1BT**27** | 3LT**28->30** | 1BT**31** |  | 1BT**32** | *14 câu* |
| **Amin** | 3LT**33->35** | 1BT**36** | 2LT**37,38** | 1BT**39** |  | 1BT40 |  |  | *8 câu* |

**QUY ĐỊNH VỀ CÁCH RA ĐỀ**

* Thầy cô ra theo thứ tự từ trái sang phải, từ trên xuống dưới theo bảng trên
* Cho sẵn NTK các nguyên tố trong từng bài toán
* Font chữ Time New Roman – size 13
* Xuống dòng từng đáp án

 A.<dấu cách>Nội dung

* Đưa đáp án lên A